

BÁO CÁO

Đánh giá thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách năm 2023, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của tỉnh An Giang

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH NĂM 2023

Kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động thương mại, dịch vụ, nhu cầu đi lại, hoạt động văn hóa, xã hội nhộn nhịp, sôi động, các chính sách phục hồi và phát triển kinh tế được tập trung thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực, góp phần đem lại đời sống ổn định, thị trường phát triển cho người dân và doanh nghiệp.

Với mục tiêu tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành đã quyết liệt thực hiện các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội. Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đã có nhiều khởi sắc so với cùng kỳ năm trước, tạo nên khí thế mới, động lực mới trong tăng trưởng và phát triển. Nhiều chủ trương, chính sách quan trọng được ban hành và triển khai hiệu quả, tác động tích cực đến sự phát triển chung của toàn tỉnh.

Đối với việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 ước đạt được những kết quả cụ thể như sau:

I. Điều hành thu, chi ngân sách nhà nước chủ động, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, giữ vững cân đối ngân sách, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính:

1. Về thu NSNN:

Ngay từ đầu năm, thực hiện chỉ đạo của Chính Phủ, Bộ Tài chính; ngành Tài chính tại địa phương đã tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh phương án điều hành NSNN năm 2023 theo các kịch bản tăng trưởng kinh tế nhằm đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023 theo Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tăng cường công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023, đề ra các giải pháp điều hành cân đối NSDP chủ động, tích cực.

Trong tổ chức thực hiện, cơ quan Tài chính đã tập trung triển khai các giải pháp, chính sách thu NSNN hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời chính sách; đồng thời chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng khai thác nguồn thu, chống thất thu, xử lý nợ thuế, phân đầu thu đạt và vượt dự toán HĐND tỉnh giao.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, sự vào cuộc của chính quyền các cấp và nỗ lực của ngành tài chính địa phương, tuy tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng đến nay công tác thu NSNN đạt được kết quả tích cực, cụ thể như sau:

1.1. Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh:

Thu NSNN từ kinh tế địa bàn năm 2023 là 7.356 tỷ đồng, đạt 111% so dự toán, bằng 97% so với cùng kỳ, chia ra:

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 450 tỷ đồng đạt 110% dự toán, bằng 100% so cùng kỳ năm trước.

- Thu nội địa: 6.906 tỷ đồng, đạt 111% so dự toán, bằng 97% so cùng kỳ năm trước (nếu không tính số thu XSKT và tiền sử dụng đất thì thu 4.691 tỷ đồng, đạt 116% dự toán), trong đó:

Có 14/16 khoản thu đạt và vượt dự toán năm, gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh; lệ phí trước bạ; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thu phí và lệ phí; thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước; thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản; thu khác ngân sách; thu cấp quyền khai thác khoáng sản; thu cổ tức và lợi nhuận được chia và thu xổ số kiến thiết;

Có 02/16 khoản thu chưa đạt dự toán năm là thuế bảo vệ môi trường và thu tiền sử dụng đất.

1.2. Thu Ngân sách địa phương được hưởng: 19.500 tỷ đồng, gồm:

- Thu từ kinh tế địa bàn: 6.551 tỷ đồng, đạt 113% dự toán, nếu không kể số thu xổ số kiến thiết và tiền sử dụng đất thì số thu là 4.336 tỷ đồng, đạt 120% so dự toán năm.

- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 12.848 tỷ đồng (*gồm: bổ sung cân đối 8.643 tỷ đồng, bổ sung có mục tiêu 4.205 tỷ đồng*).

- Bội chi ngân sách địa phương: 101 tỷ đồng, đạt 37% so dự toán.

1.3. Thu ngân sách trên địa bàn theo phân cấp ngân sách:

- Cấp tỉnh: 4.939 tỷ đồng, đạt 103% so dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 97% so cùng kỳ năm trước.

- Cấp huyện, thị xã, thành phố: 2.417 tỷ đồng, đạt 130% dự toán, bằng 98% so cùng kỳ năm trước; trong đó:

Tất cả 11/11 huyện, thị xã, thành phố đều thu vượt dự toán năm: Châu Đốc 179%; Tri Tôn 169%; An Phú 169%; Tân Châu 151%; Phú Tân 140%; Chợ Mới 135%; Châu Thành 130%; Châu Phú 129%; Thoại Sơn 126%; Tịnh Biên 122% và Long Xuyên 111%.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 13/12/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023. UBND tỉnh đã chủ động chỉ đạo các đơn vị dự toán và các cấp ngân sách điều hành chi ngân sách chặt chẽ, theo đúng dự toán được giao, hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

Qua đó đảm bảo đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi của địa phương, đặc biệt chi cho con người, chi cải cách tiền lương, an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, chi cho phòng chống thiên tai và những nhiệm vụ cấp thiết khác.

Thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2023 là 18.377 tỷ đồng, đạt 97% dự toán, bằng 120% so cùng kỳ, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 3.416 tỷ đồng, đạt 91% dự toán, bằng 98% so cùng kỳ năm trước;

- Chi thường xuyên: 11.214 tỷ đồng, đạt 105% so dự toán, bằng 107% so cùng kỳ năm trước.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 21 tỷ đồng.

- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 3.726 tỷ đồng, đạt 89% dự toán.

3. Về cân đối NSDP:

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu NSNN trên địa bàn và rà soát, cắt giảm, hoãn, giãn triển khai nhiệm vụ chi chưa thật cần thiết, sử dụng nguồn lực tại chỗ theo quy định, theo đó cân đối ngân sách địa phương cơ bản được đảm bảo; các khoản trả nợ vay được thực hiện nghiêm túc góp phần giảm nợ công của ngân sách địa phương.

4. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách:

4.1. Điều hành thu, chi NSNN:

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, xử lý thu hồi nợ thuế, từ đó góp phần chống thất thu ngân sách; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Công tác quản lý và điều hành ngân sách năm 2023 đạt kết quả tốt, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ chi theo dự toán đã được bố trí như: chi cho con người, chi cải cách tiền lương, hoạt động bộ máy các cấp, trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh đối với các huyện; kinh phí trợ cấp cho các đối tượng chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; ngoài ra còn thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi đột xuất theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: chi hỗ trợ khắc phục thiên tai, bổ sung kinh phí an ninh, quốc phòng...

- Các khoản chi ngân sách địa phương đảm bảo theo dự toán và đúng chế độ chính sách.

4.2. Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB):

a) Phân bổ vốn đầu tư năm 2023: Sở Tài chính thường xuyên phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ kế hoạch vốn đầu tư theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, khớp đúng tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn, ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ đọng XD CB và hoàn trả các khoản ứng trước ngân sách, bố trí đủ vốn đối ứng thực hiện các dự án sử dụng vay vốn ODA, dự án chuyên tiếp, số vốn còn lại mới xem xét bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, đồng thời phối hợp tốt trong công tác thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để tham mưu cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các chương trình, dự án.

b) Tình hình giải ngân vốn đầu tư: Đảm bảo nguồn vốn cấp phát và thanh toán kịp thời đối với các dự án có khối lượng hoàn thành phát sinh trong năm. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện các dự án đúng tiến độ và thanh toán qua KBNN đúng quy định, ước thực hiện giải ngân thanh toán đến hết niên độ ngân sách năm 2023 là 6.819 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 91% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 27% so cùng kỳ;

Tuy tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 cao hơn so với cùng kỳ nhưng vẫn thấp hơn so với mục tiêu phấn đấu giải ngân trên 95% vốn đầu tư công năm 2023, nhưng đó là sự cố gắng của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành và các chủ đầu tư,... Với sự quyết tâm cao, trong năm 2023 UBND tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị để thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư trong công tác thẩm định chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, công tác bồi thường GPMB, giải ngân,... để phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân cao nhất. Song song đó, UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra các công trình trọng điểm để tiến hành kiểm tra nhiều đợt, kịp thời xử lý những vấn đề còn vướng mắc.

Trong năm 2023 còn một số dự án chưa đẩy nhanh tiến độ thi công, các nhà thầu tổ chức thực hiện thi công chưa đạt yêu cầu đề ra. Nguyên nhân là giá nguyên, nhiên liệu, xăng dầu trong những tháng đầu năm 2023 tăng cao ảnh hưởng đến phương án tài chính của các nhà thầu thi công; khan hiếm nguồn cung về cát, đất để san lấp mặt bằng. Công tác giải phóng mặt bằng cũng gặp nhiều khó khăn.

Từ những nguyên nhân nêu trên đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 chưa đạt theo dự toán giao.

c) Công tác quyết toán vốn đầu tư:

- Quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách năm 2022: đầu năm 2023, Sở Tài chính đã có văn bản đôn đốc các chủ đầu tư và KBNN An Giang lập và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư năm 2022 theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính. Kết quả đã thẩm định và thông báo kết quả quyết toán đảm bảo thời gian quy định cho 43/43 chủ đầu tư, đạt 100%.

- Quyết toán dự án hoàn thành: Thường xuyên đôn đốc, làm việc các chủ đầu tư tháo gỡ các khó khăn trong quá trình lập, thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xử lý vướng mắc đối với các đang vị trong công tác quyết toán. Kết quả dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán ước thực hiện đến ngày 31/12/2023 là 250 dự án, với giá trị quyết toán được duyệt là 1.900 tỷ đồng. Đồng thời, đã kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền bố trí khoảng 10 tỷ đồng, để thanh toán công nợ sau quyết toán.

d) Công tác quản lý vay vốn và trả nợ vay để đầu tư xây dựng cơ bản:

- Việc quản lý các khoản nợ vay của chính quyền địa phương đã tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, dư nợ vay ngân sách tỉnh được kiểm soát chặt chẽ, tổng dư nợ trong giới hạn cho phép (dưới 20% số thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp), cụ thể đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2023 tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh.

- Kết quả thực hiện vay và trả nợ trong năm 2023 như sau:

Dư nợ đầu năm 2023 là 160.975 triệu đồng (gồm: Vay Ngân hàng Phát triển - Chương trình vay đầu tư tôn nền DCVL là 6.202 triệu đồng, vay lại vốn vay nước ngoài Chính phủ là 154.773 triệu đồng). Dự kiến phát sinh vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ năm 2023 là 89.860 triệu đồng (không phát sinh vay trong nước); dự kiến thực hiện trả nợ gốc là 28.486 triệu đồng; Dự kiến dư nợ cuối năm của tỉnh là 222.349 triệu đồng (Dư nợ vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ), đạt tỷ lệ 18% so với tổng mức vay tối đa của ngân sách tỉnh năm 2023 là 1.257.800 triệu đồng.

4.3. Công tác quản lý tài chính các đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN):

a) Việc quản lý tài chính tại các cơ quan, đơn vị HCSN của tỉnh trong năm 2023 cũng đã từng bước đi vào nề nếp. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị chủ động sắp xếp biên chế, phân bổ các nguồn kinh phí phù hợp với nhiệm vụ được cấp thẩm

quyền giao, điều hành sử dụng dự toán NSNN giao theo tiêu chuẩn, chế độ định mức do nhà nước ban hành và trong phạm vi dự toán được giao, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán, trừ các trường hợp cấp thiết, bức xúc theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Công tác quyết toán niên độ 2022: được triển khai thực hiện theo Kế hoạch được duyệt. Kết quả đã tổ chức xét duyệt, thẩm định quyết toán cho 51/51 đơn vị dự toán cấp tỉnh, đạt tỷ lệ 100%.

4.4. Về công tác quản lý tài chính các doanh nghiệp nhà nước và tình hình quản lý các Quỹ tài chính địa phương:

a) Quản lý tài chính các doanh nghiệp nhà nước:

- Công tác giám sát tài chính 06 tháng, năm, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp được bảo toàn, tình hình tài chính nằm trong giới hạn an toàn cho phép.

- Công tác cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Hiện nay, Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của các DNNN do UBND tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu đã được phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, các DNNN đang tổ chức triển khai thực hiện theo Đề án đã được duyệt. Đồng thời, các DN đang chuẩn bị để triển khai thực hiện công tác thoái vốn theo Kế hoạch số 891/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh v/v sắp xếp lại DNNN, DN có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Công tác tham mưu ban hành, phê duyệt, báo cáo liên quan đến lĩnh vực quản lý (định kỳ và đột xuất) đảm bảo kịp thời, đúng quy định như Kế hoạch giám sát tài chính năm, Báo cáo sơ kết 5 năm Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 11/12/2017 của BCH Đảng bộ tỉnh về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN, Báo cáo tình hình thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, Báo cáo theo quy định tại Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính...; Đồng thời, triển khai kịp thời các văn bản, hướng dẫn của Trung ương cho các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả.

b) Quản lý Quỹ Tài chính địa phương:

Theo dõi và đôn đốc các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính và quyết toán thu chi; xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm theo đúng quy định.

4.5 Công tác quản lý Giá - Công sản:

a) Công tác quản lý giá:

Ngay từ đầu năm, trên cơ sở các quy định của Chính phủ, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có các văn bản chỉ đạo quyết liệt về giải pháp, biện pháp đồng bộ về quản lý, điều hành để bình ổn giá nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đã đề ra, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng.

Tiếp nhận hồ sơ kê khai, kê khai lại giá các loại hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo quy định và thực hiện công khai trên cổng thông tin tin điện tử của Sở. Thường xuyên khảo sát giá thị trường, tổng hợp, báo cáo định kỳ giá cả thị trường tuần, tháng, quý, năm trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá đối với các tổ chức khai thác, kinh doanh mặt hàng cát trên địa bàn tỉnh An Giang. Báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá đối với các tổ chức khai thác, kinh doanh mặt hàng cát trên địa bàn tỉnh An Giang. Ứng dụng phần mềm quản lý giá tại địa phương trong công tác quản lý giá, thu thập giá thị trường trên địa bàn tỉnh An Giang; phối hợp hỗ trợ các đơn vị và địa phương thực hiện nhập liệu, khai thác và vận hành phần mềm quản lý giá tại địa phương; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp Tập tin dữ liệu Giá cả thị trường hàng tháng trên địa bàn tỉnh để đăng tải trên cổng TTĐT tỉnh.

Nhờ đó, năm 2023, công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, giá cả hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định.

b) Về công tác quản lý tài sản công:

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1307/UBND-KTTH ngày 05/10/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 bãi bỏ Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang; Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 11/05/2023 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, ca nô, xe mô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang; Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.

Thẩm định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của các đơn vị SNCL.

4.6 Công tác thanh tra, kiểm tra tài chính – ngân sách:

a) Công tác thanh tra:

Căn cứ Kế hoạch thanh tra năm 2023 được phê duyệt tại Quyết định số 67/QĐ-STC ngày 05/12/2022. Đến thời điểm báo cáo, đã triển khai 06/06 cuộc theo kế hoạch

(đạt 100%) gồm 5 cuộc thanh tra tại các đơn vị: huyện Phú Tân, Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính, Trường THPT chuyên Thủ Khoa Nghĩa, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy bộ; 01 cuộc kiểm tra, rà soát cấp trùng thẻ bảo hiểm y tế năm 2022.

Trong năm, đã ban hành 05 kết luận thanh tra tại: Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính, huyện Phú Tân (thuộc kế hoạch 2023), huyện Tĩnh Biên, Ban Quản lý Di tích văn hóa Óc Eo (thuộc kế hoạch 2022). Tổng sai phạm đã phát hiện qua thanh tra là 104.117 triệu đồng, gồm thu hồi nộp ngân sách là 6,478 tỷ đồng, xử lý khác là 97,639 tỷ đồng.

Đồng thời, đã trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát cấp trùng thẻ BHYT năm 2022 tại Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 26/10/2023. Theo đó, tổng số thẻ trùng là 1.823 thẻ, số tiền BHXH phải nộp trả ngân sách là 0,786 tỷ đồng.

Tổng số kết luận thanh tra theo dõi từ 01/01/2023 đến thời điểm báo cáo là 15 kết luận. Trong năm đã ban hành các văn bản đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện việc thực hiện kết luận thanh tra tại các cơ quan, đơn vị. Đến nay, có 3 kết luận đã hoàn thành, còn lại 12 kết luận tiếp tục theo dõi thực hiện. Trong năm đã thu hồi nộp ngân sách 1,86 tỷ đồng.

b) Về công tác kiểm tra:

Căn cứ hướng dẫn của Sở Tài chính về công tác kiểm tra năm 2023, phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng và trình UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt để triển khai thực hiện 50/70 cuộc, đạt 71% so với kế hoạch. Nguyên nhân không đạt kế hoạch, do công chức tại các Phòng TCKH phối hợp tham gia cùng các Đoàn kiểm tra của huyện, thị, thành phố. Qua kiểm tra, đã kiến nghị xử lý tài chính số tiền: 178.827.000 đồng thu không đúng quy định. Bên cạnh đó, một số đơn vị còn sai sót trong việc lập chứng từ kế toán, sổ sách kế toán chưa ghi chép đầy đủ các nguồn thu, chưa trích lập các quỹ theo quy định, định mức tồn quỹ tiền mặt cao hơn quy định, chưa thực hiện công khai quyết toán năm, chi không đúng nguồn và dự toán được giao...

Ngoài ra, Sở Tài chính đã thực hiện 25/25 cuộc kiểm tra, đạt 100% kế hoạch; trong đó gồm 4 cuộc kiểm tra về công tác quản lý tài chính tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh, 3 cuộc kiểm tra công tác quản lý tài chính đầu tư tại phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã và 18 cuộc kiểm tra chuyên đề về tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện khá tốt công tác lập, chấp hành dự toán, quyết toán thu chi; phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; công tác quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản theo quy định, các cơ sở nhà đất được sử dụng đúng mục đích, công năng của tài sản; thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với tài sản cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết.

Tuy nhiên, các đơn vị còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục như: chưa có đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc lập, nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành chưa đảm bảo thời gian; chưa thẩm định, báo cáo quyết toán đối với chủ đầu tư, một số nội dung chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất chưa phù hợp với quy định; một số Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết chưa đúng mẫu, không đầy đủ nội dung, phải cập nhật bổ sung nhiều lần; lập hội đồng xác định giá khởi điểm cho thuê tài sản công chưa đúng quy định; chưa tổ chức thực hiện việc lựa chọn tổ chức đầu giá tài sản; công tác báo cáo tài sản công còn chậm, không đúng yêu cầu, gây ảnh hưởng đến việc tổng hợp của cơ quan chủ quản; một số đơn vị chưa xác định hoặc chưa cập nhật, điều chỉnh giá trị quyền sử dụng đất theo Bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất hiện hành... Qua công tác kiểm tra đã kiến nghị các đơn vị nộp trả ngân sách 0,043 tỷ đồng.

4.7 Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý:

- Ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan được đẩy mạnh, hướng tới Chính phủ điện tử, các trang thiết bị được đầu tư mua sắm và nâng cấp, bảo trì phần mềm ứng dụng đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành; Công TTĐT của Sở được nâng cấp đáp ứng đầy đủ chức năng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh.

- Công tác an toàn thông tin được bảo đảm, đã tham mưu lập hồ sơ đề xuất an toàn thông tin theo cấp độ theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; theo đó, Hệ thống thông tin của Sở Tài chính đã được phê duyệt cấp độ an toàn (cấp độ 2) tại Quyết định số 158/QĐ-STTTT ngày 08/11/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Tài chính gắn ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính; tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

4.8 Công tác cải cách thủ tục hành chính, đào tạo bồi dưỡng:

a) Công tác cải cách hành chính:

- Sở Tài chính ban hành Kế hoạch số 135/KH-STC ngày 13/02/2023 về tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023. Đã thực hiện báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quý I, II, III, IV năm 2023 đúng thời gian quy định.

- Trong năm 2023, tiếp tục thực hiện 14 TTHC hiện hành thuộc thẩm quyền của Sở; đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định công bố TTHC (01 TTHC mới ban hành và 17 TTHC bị bãi bỏ) và 02 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài chính. Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC tính đến ngày 14/12/2023 là 746 hồ

sơ trong đó có 724 hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến, 22 hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp. Trong đó, có 04 hồ sơ giải quyết trễ hạn do lỗi chưa cập nhật kịp thời trên hệ thống, tuy nhiên đã thực hiện quy trình xin lỗi đơn vị đúng quy định. Kết quả giải quyết TTHC cũng được công khai tiến độ thực hiện trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.

- Đồng thời, thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành thuộc lĩnh vực Sở quản lý để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị bãi bỏ các văn bản, các quy định có mâu thuẫn, chồng chéo. Trong năm 2023, không phát sinh TTHC phải cắt giảm.

a) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Công tác đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện cùng với việc quy hoạch, bố trí sử dụng công chức, viên chức phù hợp từng vị trí việc làm; phát huy năng lực, sở trường công tác của mỗi công chức, viên chức. Trong năm 2023, Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 304/KH-STC ngày 30/3/2023 về tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng năm 2023. Theo đó, đã tổ chức 05 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn thuộc các lĩnh vực quản lý với hơn 1.300 lượt công chức, viên chức các ngành, các cấp tham dự. Qua tập huấn, hầu hết tất cả công chức, viên chức tham dự đều nắm và hiểu rõ cơ bản về các nội dung đã được triển khai.

Ngoài ra, đã cử 80 lượt CC, VC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo chiều sinh của đơn vị chủ trì... Qua đó, giúp công chức, viên chức trong đơn vị được cập nhật, bổ sung kiến thức kịp thời và nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. Tồn tại hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế ngành tài chính cần khắc phục như:

1. Công tác thanh tra tài chính: việc thực hiện kiến nghị xử lý theo kết luận thanh tra vẫn còn tồn đọng. Khắc phục kết luận thanh tra và kết luận kiểm toán nhà nước chưa hoàn tất.

2. Việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị SNCL và đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công ở nhiều lĩnh vực còn chậm, số lượng đơn vị chuyển đổi từ loại hình có nhận hỗ trợ từ NSNN sang loại hình tự đảm bảo kinh phí chưa nhiều.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH NĂM 2024

Năm 2024 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để bứt phá thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình trong nước có những

thuận lợi, cơ hội mới mở ra. Các chính sách từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội lan tỏa các tác động tích cực, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh. Song song đó, tình hình kinh tế - xã hội tiềm ẩn nhiều rủi ro do tác động trong nước và trên thế giới, sự biến động của giá nguyên vật liệu, lạm phát, xuất nhập khẩu, tỷ giá hối đoái...

Do đó để hoàn thành cao nhất dự toán NSNN năm 2024, các ngành các cấp phải quyết tâm, nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính – ngân sách. Cụ thể tập trung tổ chức điều hành các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

I. Nhiệm vụ chủ yếu về NSNN:

1. Về thu NSNN:

- HĐND tỉnh giao dự toán thu NSNN năm 2024 là 7.197 tỷ đồng, bao gồm:

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 330 tỷ đồng.

+ Thu nội địa: 6.867 tỷ đồng.

- **Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng : 20.653 tỷ đồng, gồm:**

+ Thu từ kinh tế địa bàn : 6.523 tỷ đồng.

+ Thu bổ sung cân đối ngân sách : 8.816 tỷ đồng.

+ Nguồn cải cách tiền lương : 1.223 tỷ đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách TW : 4.009 tỷ đồng.

+ Bội chi ngân sách địa phương : 82 tỷ đồng

2. Về chi ngân sách địa phương:

HĐND tỉnh giao 20.653 tỷ đồng, bao gồm: chi đầu tư phát triển là 3.974 tỷ đồng; chi thường xuyên là 11.715 tỷ đồng, chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1,2 tỷ đồng, bằng 100% dự toán năm 2023; chi trả lãi vay 12 tỷ đồng; chi tạo nguồn cải cách tiền lương 625 tỷ đồng; chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu là 4.009 tỷ đồng; dự phòng ngân sách các cấp 317 tỷ đồng, chiếm 2% tổng chi ngân sách địa phương.

II. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2024:

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính – ngân sách năm 2024, đề nghị các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế-xã hội và dự toán NSNN năm 2024 theo Nghị quyết của Chính Phủ và HĐND tỉnh. Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách, kiểm soát chi hiệu quả trong phạm vi Nghị quyết HĐND các cấp giao, trong điều hành phân đầu tăng thu, tiết kiệm chi; các khoản thu, chi phải thực hiện theo dự toán.

1. Về thu ngân sách nhà nước:

- Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính, chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2024. Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất dự toán thu được Bộ Tài chính và HĐND tỉnh giao.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tập trung vào việc rà soát, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế.

- Triển khai có hiệu quả công tác quản lý thu nợ, thực hiện các biện pháp xử lý, thu nợ thuế theo quy định. Phối hợp chặt chẽ, tranh thủ sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn để cơ quan thuế và các ngành, các cấp cùng phối hợp trong việc thu hồi nợ đọng thuế.

- Tổ chức thu theo Luật định, khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

2. Về chi ngân sách địa phương:

2.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Bố trí vốn đầu tư tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ, tạm ứng ngân sách, nâng chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

2.2. Chi thường xuyên:

- Các ngành, các cấp ngân sách tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

- Các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương từ: thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn cải cách tiền lương lũy kế đến hết năm 2023 chuyển sang để thực hiện (bao gồm nguồn 70% tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương năm 2023 (nếu có)); 50% tăng thu dự toán năm 2024 so với dự toán năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao; sử dụng một phần nguồn thu được để lại của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm việc công khai dự toán và quyết toán hàng năm của từng cấp ngân sách, từng cơ quan, đơn vị, nhằm tăng cường quyền giám sát của nhân dân, cán bộ công chức trong đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

3. Nhiệm vụ tài chính khác:

3.1. Tập trung tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, tham mưu xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến công tác cổ phần hóa, thoái vốn và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình phê duyệt và kết quả triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

3.2. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL theo định hướng gắn với việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị SNCL trực thuộc theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Rà soát, đề xuất cấp thẩm quyền phương án chuyển đổi đơn vị SNCL đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo đúng quy định tại Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính Phủ và Quyết định 26/2021/QĐ-TTg ngày 05/7/2021 của Thủ tướng Chính Phủ.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số mạnh mẽ với mục tiêu tiên tiến tài chính số.

- Triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số hướng tới chính phủ điện tử, đảm bảo việc ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ và phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp; Kế hoạch thực hiện Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030.

- Công khai kịp thời, đầy đủ các thông tin, số liệu, tài liệu, giá thị trường, ... trên Cổng TTĐT của Sở theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp cận thông tin, phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác báo cáo số liệu thống kê và cập nhật kịp thời lên Hệ thống thông tin thống kê tài chính theo quy định, đảm bảo phục vụ công tác tra cứu, điều hành ngân sách được thuận lợi.

3.4. Điều hành ngân sách trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động giá cả, thị trường; kiểm soát giá cả trước, trong dịp Tết; kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan.

- Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2024 ngay từ đầu năm; điều hành ngân sách trên địa bàn đảm bảo nguồn dự phòng cho chi phòng, chống dịch bệnh, chi trả lương, chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp bách.

***Tóm lại,** việc triển khai nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2024 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, cần tiếp tục bám sát tình hình, dự báo và có giải pháp điều hành năm 2024 phù hợp, kịp thời. Sở Tài chính tin tưởng với sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, địa phương và với quyết tâm cao của cán bộ, công chức trong toàn ngành tài chính, chúng ta nhất định sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao trong năm 2024./.*

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp;
- UBND, P.TC-KH cấp huyện;
- Ban Giám đốc; Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử STC, Webside AG;
- Lưu VT; P.NS.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Nhựt